

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Đất đai**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Đất đai là tổ chức trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng về xây dựng và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; đánh giá tác động chính sách, pháp luật về đất đai; theo dõi, đánh giá việc quản lý, sử dụng đất đai; kiểm tra việc thi hành chính sách, pháp luật về đất đai.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Công tác xây dựng chính sách, pháp luật về đất đai:

a) Tổng hợp, đề xuất chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về đất đai dài hạn, hàng năm;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các chính sách về đất đai; lập đề nghị và tổ chức xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; nghị định, nghị quyết của Chính phủ; quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác về đất đai theo phân công của Bộ trưởng;

c) Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực đất đai theo phân công của Bộ trưởng;

d) Tham gia góp ý kiến, phối hợp thẩm định đối với các chính sách, pháp luật có liên quan đến đất đai;

đ) Đánh giá tác động của chính sách, pháp luật về đất đai;

e) Đề xuất giải pháp giải quyết các chông chéo của pháp luật đất đai và pháp luật chuyên ngành khác có liên quan.

2. Công tác rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật về đất đai và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về đất đai; kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật về đất đai:

a) Đề xuất kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về đất đai; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng văn bản hợp nhất về đất đai theo phân công của Bộ trưởng;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng Bộ pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về đất đai thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

d) Chủ trì, phối hợp kiểm tra và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản quy phạm pháp luật về đất đai.

3. Hướng dẫn việc thực hiện quyền và trách nhiệm của nhà nước; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo chế độ sử dụng các loại đất và khi thực hiện quyền sử dụng đất của mình.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về đất đai theo phân công của Bộ trưởng.

5. Công tác kiểm tra việc thi hành chính sách, pháp luật đất đai:

a) Đề xuất kế hoạch kiểm tra việc thi hành chính sách, pháp luật đất đai và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Tiếp nhận, tổng hợp, đánh giá và xử lý các thông tin về tình hình thi hành chính sách, pháp luật đất đai do các cơ quan, tổ chức và cá nhân cung cấp;

c) Hướng dẫn việc thi hành chính sách, pháp luật đất đai trên phạm vi cả nước theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng đất đai của Ủy ban nhân dân các cấp, người sử dụng đất và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

6. Tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống theo dõi và đánh giá đối với quản lý, sử dụng đất đai; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, vận hành hệ thống theo dõi và đánh giá quản lý, sử dụng đất ở địa phương.

7. Thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực đất đai theo phân công của Bộ trưởng.

8. Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực đất đai theo phân công của Bộ trưởng.

9. Về pháp luật quốc tế và thực hiện chính sách pháp luật đất đai có yếu tố nước ngoài:

a) Tham gia, có ý kiến về mặt pháp lý và thể chế trong đàm phán, ký kết, phê chuẩn, phê duyệt, gia nhập, bảo lưu, hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và tổ chức thực hiện điều ước quốc tế trong lĩnh vực quản lý đất đai theo phân công của Bộ trưởng;

b) Đề xuất nội dung luật hóa các quy định của điều ước quốc tế về quản lý đất đai trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

c) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyền tiếp cận đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo phân công của Bộ trưởng.

10. Tham mưu trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri, chất vấn của đại biểu Quốc hội về lĩnh vực đất đai theo phân công của Bộ trưởng.

11. Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ trả lời các tổ chức và cá nhân về chính sách, pháp luật đất đai theo phân công của Bộ trưởng.

12. Tham gia nghiên cứu khoa học, chương trình, dự án hợp tác quốc tế theo phân công của Bộ trưởng.

13. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ và phân công của Bộ trưởng; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật.

14. Đầu mối tổng hợp, báo cáo về lĩnh vực quản lý đất đai; thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

15. Quản lý công chức, tài sản thuộc Vụ theo quy định.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Vụ

1. Vụ Đất đai có Vụ trưởng và không quá 03 Phó Vụ trưởng.

2. Vụ trưởng Vụ Đất đai chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Vụ; ban hành quy chế làm việc của Vụ; ký các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công, ủy quyền của Bộ trưởng.

3. Phó Vụ trưởng Vụ Đất đai giúp Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Đất đai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu VT, TCCB.ĐH.





BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Hà